

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K17
(Từ ngày 12/05/2025 đến ngày 18/05/2025)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
L. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH02-K17	Sáng	Kĩ năng viết 2 (28/45)	Tiết (2-5)	Giáo dục thể chất	1-5					Kĩ năng đọc 2 (28/45)	2-5				
		Cô Ngọc	502B	Thầy Kiên	Sân cs1					Cô Ngọc	306A1				
	Chiều			Giáo dục thể chất	6-10										
				Thầy Kiên	Sân cs1										
ATQ02-K17	Sáng			Giáo dục thể chất	1-5					Thi viết 1, ngữ pháp 2	1-5				
				Thầy Kiên	Sân cs1						501B				
	Chiều	Kỹ năng nghe 2 (16/45)	13h-16h20	Giáo dục thể chất	6-10	Kĩ năng Đọc tiếng TQ 2 (40/45)	13h-16h20	Kĩ năng viết 2 (4/45)	13h-16h20	Kĩ năng nói tiếng Trung 2 (16/45)	13h-16h20				
		Cô Lan	402B	Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Mai	402B	Cô Mai	402B	Cô Oanh	402B				
ATQ03-K17	Sáng			Giáo dục thể chất	1-5					Thi viết 1, ngữ pháp 2	1-5				
				Thầy Kiên	Sân cs1						501B				
	Chiều	Kỹ năng nghe 2 (16/45)	13h-16h20	Giáo dục thể chất	6-10	Kĩ năng Đọc tiếng TQ 2 (40/45)	13h-16h20	Kĩ năng viết 2 (4/45)	13h-16h20	Kĩ năng nói tiếng Trung 2 (16/45)	13h-16h20				
		Cô Lan	402B	Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Mai	402B	Cô Mai	402B	Cô Oanh	402B				
ATT02-K17	Sáng														
	Chiều	Nhập môn công nghệ phần mềm (25/45)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (15/60)	6-10	Cơ sở dữ liệu (20/30)	6-10	Thi Nhập môn trí tuệ nhân tạo	14h	Cơ sở dữ liệu (25/30)	6-10				
		Cô Ngọc	401A	Cô Liễu	404A	Thầy Tân	402A	Cô Hạnh	402A	Thầy Tân	402A				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATT03-K17	Sáng														
	Chiều	Nhập môn công nghệ phần mềm (25/45)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (15/60)	6-10	Cơ sở dữ liệu (20/30)	6-10	Thi Nhập môn trí tuệ nhân tạo	14h	Cơ sở dữ liệu (25/30)	6-10				
		Cô Ngọc	401A	Cô Liễu	404A	Thầy Tân	402A	Cô Hạnh	402A	Thầy Tân	402A				
	Chiều														
TT01-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	TK web với HTML/CSS	13h30			Tiếng anh cơ bản	13h30	Cơ sở dữ liệu	13h30	TK web với HTML/CSS	13h30				
		Cô Hiền	502A			Cô Liễu	102D	Cô Cúc	202D	Cô Hiền	502A				
ADH02-K17	Sáng														
	Chiều	Sáng tạo quảng cáo (15/60)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (15/60)	6-10	Chế bản điện tử (25/60)	6-10	Sáng tạo quảng cáo (20/60)	6-10	Chế bản điện tử (30/60)	6-10				
		Thầy Hưng	407A	Cô Liễu	404A	Cô Trang	406A	Thầy Hưng	405A	Cô Trang	406A				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐT02-K17	Sáng	Kỹ thuật mạch điện tử (25/60)	1-5	Trang bị điện (30/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (55/60t)	1-5	Khí nén và đk điện khí nén (15/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (60/60t)	1-5				
		Cô Luyến	MD105A	Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A	Thầy Trung	404A	Cô Liễu	404A				
	Chiều							Kỹ thuật mạch điện tử (30/60)	6-10						
								Cô Luyến	MD105						
ĐCN02-K17	Sáng			Trang bị điện (30/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (55/60t)	1-5	Khí nén và đk điện khí nén (15/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (60/60t)	1-5				
				Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A	Thầy Kiên Trung	404A	Cô Liễu	404A				
	Chiều														
ĐL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
ADT02-K17	Sáng	Kỹ thuật mạch điện tử (25/60)	1-5	Trang bị điện (30/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (55/60t)	1-5	Khí nén và đk điện khí nén (15/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (60/60t)	1-5				
		Cô Luyến	MD105A	Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A	Thầy Trung	404A	Cô Liễu	404A				
	Chiều							Kỹ thuật mạch điện tử (30/60)	6-10						
								Cô Luyến	MD105						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADCN02-K17	Sáng			Trang bị điện (30/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (55/60t)	1-5	Khí nén và đk điện khí nén (15/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (60/60t)	1-5				
				Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A	Thầy Kiên Trung	404A	Cô Liễu	404A				
	Chiều														
ADL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
ATD02-K17	Sáng			Trang bị điện (30/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (55/60t)	1-5	Khí nén và đk điện khí nén (15/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (60/60t)	1-5				
				Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A	Thầy Kiên Trung	404A	Cô Liễu	404A				
	Chiều														
ĐCN02-K16LT	Sáng			Trang bị điện (30/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (55/60t)	1-5	Khí nén và đk điện khí nén (15/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (60/60t)	1-5				
				Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A	Thầy Kiên Trung	404A	Cô Liễu	404A				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐL02-K17N2	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
OT02-K17	Sáng														
	Chiều	BD&SC HT điện động cơ ô tô (25/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (30/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện thân xe ô tô	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (20/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện thân xe ô tô	Tiết 6-10	BD&SC HT lái ô tô (5/45)	Tiết 6-10		
		Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
AOT02-K17	Sáng	Tin học	1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (25/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (45/75)	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (50/75)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thi	PTH 01		
	Chiều														
AOT03-K17	Sáng	Tin học	1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (25/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (45/75)	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (50/75)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thi	PTH 01		
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AOT04-K17	Sáng	Tin học	1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (25/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (45/75)	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (50/75)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Chát	PTH 01	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thi	PTH 01		
	Chiều														
OT02-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel (20/45)	13h30	BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel (25/45)	13h30	Tiếng anh cơ bản (50/90)	13h30	BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel (30/45)	13h30	An toàn lao động và tổ chức sản xuất (25/30)	13h30				
		Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Cô Liễu	102D	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Thắng	102D				
ACB02-K17	Sáng														
	Chiều	Thi Tiếng anh cơ bản 2	6-10	Thực hành chế biến Á	6-10			Thương phẩm ATTP (10/30)	6-10	Thương phẩm ATTP (15/30)	6-10				
		C. Thắng	501B	C. Trang	PTH- T6			T. Hưng	501B	T. Hưng	501B				
AHD02-K17	Sáng					Tiếng anh CN	1-5			TH nghiệp vụ hướng dẫn (5/24)	1-5				
						Cô Vân	503B			T. Tiến	503B				
	Chiều	Thi Tiếng anh cơ bản 2	6-10	TH nghiệp vụ hướng dẫn (3/24)	6-10	Lịch sử Việt Nam 3/6	6-10	TH nghiệp vụ hướng dẫn (4/24)	6-10						
		C. Thắng	501B	T. Tiến	503B	C. Hà	503B	T. Tiến	503B						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AKS02-K17	Sáng														
	Chiều	Thi Tiếng anh cơ bản 2	6-10	TH Nghiệp vụ nhà hàng (17/18)	6-10	Nghiệp vụ pha chế (5/30)	6-10	TH Nghiệp vụ nhà hàng (18/18)	6-10	Nghiệp vụ pha chế (10/30)	6-10				
		C. Thắng	501B	C. Tuyết Anh	PTH	C. Quỳnh	PTH	C. Tuyết Anh	PTH	C. Quỳnh	503B				
CB02-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Nghỉ													
AKT02-K17	Sáng	Giao dục thể chất	1-5	Kế toán Tài chính 1 (80/90)	7h30-11h40	Pháp luật kinh tế (5/30)	7h30-11h40	Kế toán Tài chính 1 (85/90)	7h30-11h40						
		Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kết	401A	Thầy Hưng	401A	Thầy Kết	401A						
	Chiều	Giao dục thể chất	6-10							Tài chính DN (40/60)	13h-17h10				
		Thầy Kiên	Sân cs1							Cô Hải Hà	401A				
AQT02-K17	Sáng	Giao dục thể chất	1-5	Thi kế toán DN	8h30	Pháp luật kinh tế (5/30)	7h30-11h40			Quản trị kinh doanh 2 (50/60)	7h30-11h40				
		Thầy Kiên	Sân cs1		304A	Thầy Hưng	401A			Thầy Thắng	403B				
	Chiều	Giao dục thể chất	6-10					Quản trị kinh doanh 2 (45/60)	13h-17h10	Quản trị kinh doanh 2 (55/60)	13h-17h10				
		Thầy Kiên	Sân cs1					Thầy Thắng	403B	Thầy Thắng	403B				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K17	Sáng	Tin học	7h30-11h40	Thi quản trị MKT, hành vi khách hàng	8h30	Quản trị kênh phân phối (55/60)	7h30-11h40	Giáo dục thể chất	1-5	Truyền thông MKT tích hợp (20/45)	7h30-11h40				
			404A	Cô Thắng	304A	Cô Phương	304A	Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Hằng	401A				
	Chiều							Giáo dục thể chất	6-10						
								Thầy Kiên	Sân cs1						
ALG02-K17	Sáng	Tin học	7h30-11h40	Quản trị Logistics (5/60)	7h30-11h40	Quản trị kênh phân phối (55/60)	7h30-11h40	Giáo dục thể chất	1-5	Quản trị Logistics (10/60)	7h30-11h40				
			404A	Cô Mai	402A	Cô Phương	304A	Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Mai	402A				
	Chiều	Quản trị kho hàng (5/60)	13h-17h10	Bảo hiểm vận tải (30/30)	13h-17h10			Giáo dục thể chất	6-10						
		Cô Hằng	402A	Thầy Tinh	402A			Thầy Kiên	Sân cs1						
AD01,02-K17	Sáng													GDQP-AN (HP1)	1-5
															101D cs1
	Chiều					Bệnh học (5/30)	13h00 - 17h15	Bệnh học (10/30)	13h00 - 17h15	Bệnh học (15/30)	13h00 - 17h15	GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
						Cô Diệu	ID 9455574852 6 passcode : 12345	Cô Diệu	202 tòa 2 MD	Cô Diệu	ID 9455574852 6 passcode : 12345		ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243		101D cs1

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01,02-K17	Sáng											Điều dưỡng cơ bản 2 (5/60)	7h30 - 11h45	GDQP-AN (HP1)	1-5
												Cô Định	ID 945557485 26 passcode : 12345		101D cs1
	Chiều											GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
													ID: htzoom01@gmail.com pass Htt@1243		101D cs1
AD02-K17LT	Sáng													GDQP-AN (HP1)	1-5
															101D cs1
	Chiều											GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
													ID: htzoom01@gmail.com pass Htt@1243		101D cs1

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01-K17LT	Sáng													GDQP-AN (HP1)	1-5
															101D cs1
	Chiều											GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
													ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243		101D cs1
AYS02-K17	Sáng													GDQP-AN (HP1)	1-5
															101D cs1
	Chiều											GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
													ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243		101D cs1

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
APHR02-K17	Sáng													GDQP-AN (HP1)	1-5
															101D cs1
	Chiều					Giải phẫu răng (10/60)	13h00 - 17h15			Giải phẫu răng (15/60)	13h00 - 17h15	GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
						Cô Huyền	ID: 9885203982 6 pass: 12345			Cô Huyền	ID: 9885203982 6 pass: 12345		ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243		101D cs1
YQT01-K17 (CEO)	Sáng	Quản trị bán hàng (8/12)	8h-11h	Phân tích hoạt động KD (2/6)	8h-11h			Phân tích hoạt động KD (3/6)	8h-11h	Thi kế toán ĐN	8h15	Hệ thống thông tin quản lý	8h - 11h		
		C. Bình	303D	C. Vân Anh	303D			C. Vân Anh	303D		303D	T. Thành	303D		
	Chiều											Hệ thống thông tin quản lý	13h30-17h00		
												T. Thành	303D		
ITH01,02-K17	Sáng	TOPIK	8h20-11h40	TOPIK	8h20-11h40	TOPIK	2-5	TOPIK	2-5	TOPIK	2-5				
		Thầy Hưng	503B	Cô Thơ	501B	Cô Hoa	501B	Cô Hoa	502B	Thầy Hưng	502B				
	Chiều	TOPIK	6-9	TOPIK	6-10	TOPIK	6-10	TOPIK	6-10						
		Cô Hoa	503B	Thầy Hưng	501B	Thầy Hưng	401B	Cô Thơ	502B						
	Tối														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
DMK01-K17	Sáng														
	Chiều	Nghiên cứu MKT (50/60)	6-10	Quản trị MKT (30/60)	6-10	Nghiên cứu MKT (55/60)	6-10	Quản trị MKT (40/60)	6-10	Thi Nghiên cứu MKT	6-10				
		Cô Hương	102D NNV	Cô Hương	102D NNV	Cô Hương	102D NNV	Cô Hương	102D NNV	Cô Hương	102D NNV				
DOT01-K17	Sáng	TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất					
	Chiều														
YĐH01-K17	Sáng			TK hình ảnh với Illustrator (56/60 tiết)	Tiết (1-5)	Khoa học màu sắc (19/60 tiết)	Tiết (1-5)	Thi TK hình ảnh với Illustrator	Tiết (1-5)	Khoa học màu sắc (23/60 tiết)	Tiết (1-5)	Khoa học màu sắc (28/60 tiết)	Tiết (1-5)		
				Thầy Minh	Lab 2	Thầy Minh	Lab 2		Lab 2	Thầy Minh	Lab 2	Thầy Minh	Lab 2		
	Chiều														
YTT01-K17	Sáng														
	Chiều			Thi Lập trình cơ bản với C/C++	Tiết (6-9)	Thiết kế hình ảnh với Illustrator (15/45 tiết)	Tiết (6-10)	Hệ quản trị CSDL Server (5/45 tiết)	Tiết (6-10)			TK hình ảnh với Illustrator (19/45 tiết)	Tiết (6-9)		
					Lab 2	Thầy Minh	Lab 1	Thầy Lộc	Lab 1			Thầy Minh	Lab 1		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
YTT01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HĐH01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HDL01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB02-K17TC	Sáng														
	Chiều														